TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 11 - 2022
V/v ly hôn giữa chị H và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Hồng Thái
Ông Nguyễn Văn Chuyết

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Đội 5, Đ, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Xóm 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị H, anh T vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng **và tại phiên tòa**, nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bày:*

Chị và anh Hoàng Văn T kết hôn với nhau do tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định vào ngày 12 tháng 08 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh được 01 con chung, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên sảy ra mâu thuẫn, vì vậy chị đã về mẹ đẻ ở từ tháng 8 năm 2016, vợ chồng sống ly thân từ đó. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Hoài A, sinh ngày 16 tháng 03 năm 2015, hiện con chung đang ở cùng anh T. Sau khi ly hôn chị yêu cầu

được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con, nếu anh T nuôi con chung thì chị không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Hoàng Văn T trình bày:

Anh và chị Vũ Thị H đăng ký kết hôn vào tháng 8 năm 2015, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hòa hợp, luôn bất đồng quan điểm. Tháng 8/2016 chị H về bố mẹ đẻ ở. Nay chị H đề nghị xin ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Đúng như chị H khai ở trên, sau ly hôn anh yêu cầu nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T là đúng theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T kết hôn với nhau vào ngày 12 tháng 08 năm 2015, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống, vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau nên đã sảy ra mâu thuẫn, tháng 8/2016 vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh T cũng có lời khai nhất trí ly hôn.

Xét thực tế quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc chị H có yêu cầu ly hôn, anh T nhất trí ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về con chung: HĐXX xét thấy; Tại phiên tòa chị H và anh T vắng mặt nhưng đã có lời khai và quan điểm về việc nuôi dưỡng con chung. Do vậy, để ổn định cuộc sống hiện tại cũng như việc học tập, chăm sóc giáo dục con, nên giao anh T tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T.

2. Con chung: Giao anh Hoàng Văn T có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung là Hoàng Hoài A, sinh ngày 16 tháng 03 năm 2015 (hiện con chung đang ở cùng anh T), chấp nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Vũ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ tiền dự thu án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002068 ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh. Chị Vũ Thị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H và anh Hoàng Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành ánd ân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;
- UBND xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.